TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **401**/2024/HSST
Ngày: 31/12/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **ông Chu Thành Công;**
- Các Hội thẩm nhân dân: **bà Trần Thị Oanh;**
bà Phạm Thị Mai Anh.

Thư ký phiên tòa: **bà Nguyễn Thị Mai Tâm** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên toà: **ông Nguyễn Phúc Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 31/12/2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 311/2024/HSST ngày 12 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 394/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Vũ Thành Đ, sinh năm 1991; giới tính: nam; nơi ĐKHKTT: số 20 A4 ngõ 274 Trương Định, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông: Vũ Huy Thành, sinh năm 1962; Con bà: Vũ Thuý Liên, sinh năm 1966; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Bản án số 216 ngày 15/7/2014 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2015 và đã nộp áp phí (đã được xóa án tích).

Theo Danh chỉ bản số 402 lập ngày 28/5/2024 tại Công an quận Nam Từ Liêm.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/5/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an TP Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thị Như Y, sinh năm 1998; giới tính: nữ; nơi ĐKHKTT: ấp 4A, thị trấn Bảy Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: lao động

tự do; trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông: Nguyễn Văn Nhất, sinh năm 1968; con bà: Nguyễn Thị Phượng, sinh năm 1970; tiền án, tiền sự: không; theo Danh chỉ bản số 401 lập ngày 28/5/2024 tại Công an quận Nam Từ Liêm.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/5/2024. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an TP Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo Vũ Thành Đ, Nguyễn Thị Như Y bị Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vũ Thành Đ và Nguyễn Thị Như Y là người yêu của nhau, trước đây Đạt và Ý đã từng sử dụng ma túy đá. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18/5/2024, do muốn sử dụng ma túy nên Đạt đã sử dụng Zalo "Dat Beu" để liên lạc với một người bạn xã hội tên Hưng có tài khoản zalo là "Hungnhim" và hỏi mua "01 hộp 5 ma túy đá" thì được Hưng báo giá tiền là 3.500.000 đồng. Đạt nói với Hưng là tài khoản ngân hàng chỉ còn 1.000.000 đồng, Đạt sẽ chuyển khoản trả nợ cho Hưng (tiền nợ mua ma túy trước đó). Số tiền 3.500.000 đồng mua ma túy Đạt sẽ trả cho Hưng sau. Sau đó Đạt sử dụng tài khoản 199111069999 tại Ngân hàng MbBank của Đạt chuyển số tiền 1.000.000 đồng đến tài khoản 0879082468 tại Ngân hàng MbBank của "Nguyen Xuan Hung" rồi đọc địa chỉ nhà của Đạt tại số 20A4 ngõ 274 Trương Định, phường Tương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội để Hưng mang ma túy đến. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Đạt liên lạc lại với Hưng thì Hưng nói đang đi đám cưới, ma túy sẽ có người tên Hùng (chưa rõ nhân thân lai lịch) ship đến cho Đạt. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Đạt gọi điện cho bạn gái là Nguyễn Thị Như Y và hẹn đến phòng trọ của Ý chơi thì Ý đồng ý. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Đạt đang ở nhà tại số 20A4 ngõ 274 Trương Định thì nhận được điện thoại của nam thanh niên tên Hùng (số điện thoại 0829603333) nói rằng "Anh ném vào trong nhà nhé, xong em chuyển khoản cho Anh" rồi nhắn tin cho Đạt số tài khoản 6966966969966 tại Ngân hàng MbBank mang tên "NGUYEN MANH HUNG". Đạt đi xuống tầng 1 thì thấy có 01 túi nilong chứa ma túy "đá" nên mang lên phòng rồi chuyển khoản 100.000 đồng vào tài khoản 6966966969966 tại Ngân hàng MbBank mang tên "NGUYEN MANH HUNG" tiền công ship. Sau đó, Đạt cầm túi ma túy "đá" cùng 01 coóng thủy tinh đi xe ôm đến nhà trọ của Nguyễn Thị Như Y tại phòng 302 số nhà 19A ngách 32/84/64 đường Đỗ Đức Dục, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Khi đến phòng của Ý, Đạt đã lấy ma túy và coóng ra rủ Ý cùng sử dụng ma túy, Ý đồng ý. Đạt cho ma túy vào coóng rồi dùng bật lửa đốt nóng ma túy, sau đó Đạt và Ý cùng nhau sử dụng. Đến khoảng 07 giờ ngày 19/5/2024, khi Đạt và Ý vẫn đang sử dụng ma túy thì bị Công an phường Mễ Trì vào kiểm tra, phát hiện và bắt giữ Đạt và Ý cùng vật chứng. Cơ quan điều tra đã Test nước tiểu xác định: Đạt và Ý đều dương tính với ma túy loại

Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ của Vũ Thành Đ: 01 túi nilong chứa tinh thể màu trắng (ghi là ma túy); 01 coóng thủy tinh dính tinh thể màu trắng; 01 điện thoại Iphone 7plus gắn sim số 0352369731 và thu giữ của Nguyễn Thị Như Y 01 điện thoại Vivo gắn sim số 0332834325.

Tại Bản kết luận giám định số 3718/KLGĐ-PC09 ngày 28/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội, kết luận: "Tinh thể màu trắng bên trong túi nilong là ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng 0,387 gam và 01 coóng thủy tinh dính ma túy loại Methamphetamine".

Đối với đối tượng tên Hưng, người bán ma túy cho Đạt, đã sử dụng số tài khoản 0879082468 tại Ngân hàng MBBank mang tên "Nguyen Xuan Hung". Cơ quan điều tra đã tiến hành xác mình tại Ngân hàng MbBank và xác định chủ tài khoản tên NGUYEN XUAN HUNG (sinh ngày 13/10/1986, địa chỉ tại số 78 ngõ 295 đường Bạch Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội). Tra cứu trên hệ thống dữ liệu dân cư xác định tên chủ tài khoản là Nguyễn Xuân Hùng (sinh ngày 13/10/1986, HKTT: Số 72 ngõ 295 đường Bạch Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội). Xác minh tại Công an phường Bạch Mai, xác định tại ngõ 295 Bạch Mai không có số nhà 78. Còn tại số 72 ngõ 295 không có công dân nào tên là Nguyễn Xuân Hùng sinh sống, cư trú tại đây.

Đối với đối tượng Hùng, người Ship ma túy cho Đạt đã sử dụng số tài khoản 6966966969966 tại Ngân hàng MbBank, xác định chủ tài khoản là Nguyễn Mạnh Hùng (số CCCD: 001096026340, địa chỉ: tổ 7, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội). Cơ quan điều tra xác minh tại Công an phường Định Công xác định Nguyễn Mạnh Hùng (sinh ngày 08/10/1996, HKTT: số 34 ngõ 247 đường Định Công Thượng, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội). Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập Nguyễn Mạnh Hùng, nhưng Hùng không có mặt tại nơi cư trú, gia đình và chính quyền địa phương không biết đi đâu, làm gì. Do đó, Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách tài liệu liên quan đến Nguyễn Xuân Hùng và Nguyễn Mạnh Hùng.

Đối với phòng trọ 302 số nhà 19A ngách 32/84/64 đường Đỗ Đức Dục, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm mà Ý và Đạt sử dụng trái phép chất ma túy là của Ý thuê của anh Nguyễn Văn Đức (sinh năm 1997, trú tại: xã Minh Đức, Việt Yên, tỉnh Bắc Giang), tuy nhiên anh Đức không biết việc Ý và Đạt sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Tại Cơ quan điều tra Vũ Thành Đ và Nguyễn Thị Như Y đã khai nhận rõ hành vi phạm tội nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 306 /CT-VKSNTL, ngày 06 tháng 11 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đã quyết định truy tố các bị cáo Vũ Thành

Đ và Nguyễn Thị Như Y về tội "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố là đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm giữ nguyên quyết định của bản cáo trạng đã truy tố, sau khi phân tích chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Thành Đ mức án từ 27 đến 30 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Như Y mức án từ 24 đến 27 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ số ma tuý đã thu giữ;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 7plus gắn sim của bị cáo Vũ Thành Đ;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Như Y 01 điện thoại Vivo gắn sim.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng được thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

[1] Khoảng 07 giờ ngày 19/5/2024, tại phòng trọ của Nguyễn Thị Như Y ở phòng 302 số nhà 19A ngách 32/84/64 đường Đỗ Đức Dục, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Vũ Thành Đ đã có hành vi mang ma túy loại Methamphetamine đến phòng của Ý và cùng với Ý sử dụng trái phép chất ma túy thì Công an phường Mễ Trì kiểm tra, phát hiện và bắt giữ Đạt và Ý cùng với 0,387 gam ma túy loại Methamphetamine. Hành vi trên của các bị cáo Vũ Thành Đ và Nguyễn Thị Như Y đã đủ yếu tố cấu thành "Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" với theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách phòng ngừa, ngăn

chặn tệ nạn ma tuý của Nhà nước. Tội phạm về ma tuý là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm nguy hiểm khác.

Đánh giá vai trò của các bị cáo trong vụ án Hội đồng xét xử thấy, bị cáo Đạt là người khởi xướng chủ động mua ma tuý rủ bị cáo Ý cùng sử dụng vì vậy bị cáo Đạt phải chịu mức án cao hơn bị cáo Ý.

Vì vậy đối với các bị cáo cần phải lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra và cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục đối với các bị cáo.

Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nhân thân của bị cáo Ý chưa có tiền án tiền sự. Do vậy Bị cáo Đạt, bị cáo Ý được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo Ý được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn tại các mét dán có chữ ký niêm phong của Vũ Thành Đ và Giám định viên;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 7plus gắn sim thu của bị cáo Vũ Thành Đ (điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng tình trạng của máy).

- Qua xác định chiếc điện thoại Vivo gắn sim thu của bị cáo Nguyễn Thị Như Y không sử dụng vào hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[4] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với vụ án:

- Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Công an quận Nam Từ Liêm, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Vũ Thành Đ, Nguyễn Thị Như Y phạm Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Vũ Thành Đ 27 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/5/2024.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Như Y 26 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/5/2024.

3. Về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo: căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án:

3.1. Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn tại các mét dán có chữ ký niêm phong của Vũ Thành Đ và Giám định viên;

3.2. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại iphone 7plus gắn sim thu của bị cáo Vũ Thành Đ (điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng tình trạng của máy).

3.3. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Như Y chiếc điện thoại Vivo gắn sim (điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng tình trạng của máy) theo Biên bản giao nhận vật chứng số 66 ngày 12 tháng 11 năm 2024 giữa Công an quận Nam Từ Liêm và Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm

3.4. Các bị cáo Vũ Thành Đ, Nguyễn Thị Như Y mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

3.4. Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo Vũ Thành Đ, Nguyễn Thị Như Y có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà